TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **313**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22/3/2018
V/v ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Nhung**;

2. Ông **Phạm Văn Hễ**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Huỳnh Thúy Ngân** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*: Ông **Phan Văn Kiền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 263/TLST-HNGĐ ngày 22/6/2016 về việc "Ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 826/2018/QĐXX-ST ngày 26 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ông Phú Tấn L**
Địa chỉ: Số 1090 NTD, KP 3, Phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.
Sinh năm: 1983. Quốc tịch: Việt Nam
(Vắng mặt)

- **Bị đơn: Bà Le Thi M**
Địa chỉ: 6902 L.C Houston TX, USA
Sinh năm 1977. Quốc tịch: Hoa Kỳ
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 6 năm 2016 của nguyên đơn ông Phú Tấn L thì:

Ông Phú Tấn L và bà Le Thi M đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký kết hôn số 3600, quyển số 14 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2006. Sau khi kết hôn Bà M trở về Mỹ sinh sống và làm thủ tục

bảo lãnh ông Lộc sang Mỹ định cư. Trong quá trình phỏng vấn để làm thủ tục xin visa tại Lãnh sự quán Hoa Kỳ thì ông Lộc bị lãnh sự quán Hoa Kỳ bác bỏ hồ sơ với lý do không đủ bằng chứng để chứng minh quan hệ vợ chồng của ông Lộc và bà Le Thi M là thật. Sau khi thủ tục bảo lãnh bị từ chối, quan hệ vợ chồng giữa ông Lộc và bà Le Thi M phát sinh nhiều mâu thuẩn. Từ năm 2011 đến nay thì hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau, ông Lộc nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Lộc khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Le Thi M.

Về con chung: Ông Lộc khai giữa ông và bà Le Thi M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lộc khai giữa ông và bà Le Thi M không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lộc có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông.

- Bị đơn – bà Le Thi M vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa sơ thẩm phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phú Tấn L được ly hôn với bà Le Thi M.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Lộc khai không có nên Tòa án không giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Phú Tấn L và bà Le Thi M là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẩn nên ông Phú Tấn L khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Le Thi M. Bà Le Thi M có địa chỉ cư trú tại 6902 L.C Houston TX, USA nên căn cứ Khoản 3 Điều 35 và Khoản 2 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu tranh chấp ly hôn của ông Phú Tấn L thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về việc vắng mặt của ông Phú Tấn L: Ngày 13/9/2016, nguyên đơn ông Phú Tấn L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

[1.3] Về việc vắng mặt của bà Le Thi M:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp để tống đạt thông báo việc thụ lý vụ án và ngày giờ mở phiên họp hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án ly hôn cho bị đơn bà Le Thi M có địa chỉ cư trú tại 6902 L.C Houston TX, USA theo đúng quy định pháp luật nhưng bà Le Thi M vẫn không đến Tòa án và cũng không có văn bản hoặc ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phú Tấn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có phần trình bày tại Đơn khởi kiện ngày 03/6/2016 và bản tự khai ngày 20/7/2016 xác định sau khi kết hôn Bà M trở về Mỹ sinh sống và làm thủ tục bảo lãnh ông Lộc sang Mỹ định cư. Trong quá trình phỏng vấn để làm thủ tục xin visa tại Lãnh sự quán Hoa Kỳ thì ông Lộc bị lãnh sự quán Hoa Kỳ bác bỏ hồ sơ với lý do không đủ bằng chứng để chứng minh quan hệ vợ chồng của ông Lộc và bà Le Thi M. Sau khi thủ tục bảo lãnh bị từ chối, quan hệ vợ chồng giữa ông Lộc và bà Le Thi M phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ năm 2011 đến nay thì hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau, ông Lộc nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Lộc khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Le Thi M. Xét thấy: tình cảm vợ chồng giữa ông Lộc và bà Le Thi M không có khả năng hàn gắn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy việc ông Lộc khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với bà Le Thi M là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Ông Phú Tấn L khai giữa ông và bà Le Thi M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phú Tấn L khai giữa ông và bà Le Thi M không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí

Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 27 tháng 02 năm 2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì do yêu cầu ly hôn của ông Phú Tấn L được chấp nhận nên ông Phú Tấn L phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 2 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273; khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 27 tháng 02 năm 2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phú Tấn L:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phú Tấn L được ly hôn với bà Le Thi M**.**

Giấy chứng nhận kết hôn vào sổ đăng ký số 3600, quyển số 14 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2006 chấm dứt hiệu lực pháp luật kể từ ngày bản án hôn nhân sơ thẩm này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Ông Phú Tấn L khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không có gì giải quyết .

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phú Tấn L khai không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không có gì giải quyết.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Phú Tấn L phải chịu án phí sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AE/2011/02957 ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phú Tấn L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm: Ông Phú Tấn L có thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Bà Le Thi M có thời hạn kháng cáo là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tòa tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TPHCM;
- Các đương sự (02);
- Lưu: HSVA, VP **.**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Thủy